

Số: 1823 /KH-UBND

Hương Trà, ngày 29 tháng 5 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 42-NQ/TW và Kế hoạch số 148-KH/TU ngày 08/5/2024 của Thị ủy thực hiện Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới

Thực hiện Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới (sau đây gọi tắt là *Nghị quyết số 42-NQ/TW*); Kế hoạch số 148-KH/TU ngày 08/5/2024 của Thị ủy thực hiện Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới (sau đây gọi tắt là *Kế hoạch số 148-KH/TU*). UBND thị xã Hương Trà xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 42-NQ/TW và Kế hoạch số 148-KH/TU cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt các quan điểm, mục tiêu, yêu cầu và nội dung của Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 24/11/2023, Kế hoạch số 148-KH/TU của Thị ủy tạo sự thống nhất cao trong nhận thức và hành động của các tổ chức trong hệ thống chính trị về lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và cụ thể hoá chính sách, nâng cao chất lượng chính sách xã hội theo hướng toàn diện, hiện đại, bao trùm, bền vững.

- Các nhiệm vụ, giải pháp phải bám sát các nội dung của Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 24/11/2023, Kế hoạch số 148-KH/TU của Thị ủy đảm bảo đồng bộ, nhất quán, có trọng tâm, trọng điểm, khả thi, hiệu quả; xác định rõ nhiệm vụ của các ngành, địa phương trong triển khai thực hiện.

- Chú trọng huy động, phân bổ và sử dụng nguồn lực đúng mục tiêu, phù hợp với khả năng của địa phương, trong đó nguồn lực nhà nước đóng vai trò chủ đạo, nguồn lực của xã hội là quan trọng; kết hợp nguồn lực trong nước và ngoài nước. Nâng cao hiệu quả hợp tác giữa nhà nước, tư nhân, tổ chức xã hội, cộng đồng và Nhân dân trong quản lý, phát triển xã hội bền vững phù hợp với tình hình thực tế trên địa bàn thị xã.

2. Yêu cầu

- Các cơ quan, đơn vị bám sát nội dung Nghị quyết số 42-NQ/TW, Kế hoạch số 148-KH/TU của Thị ủy để triển khai thực hiện nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả, đồng bộ từ thị xã đến cơ sở, phù hợp với điều kiện thực tế của địa

phương, đơn vị; huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị; sự tham gia tích cực, chủ động, hiệu quả của các tầng lớp Nhân dân.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát; định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát đến năm 2030

Triển khai thực hiện có hiệu quả cơ chế, chính sách xã hội bảo đảm tiến bộ và công bằng, không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân, góp phần vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Tạo cơ hội cho Nhân dân, nhất là người có công với cách mạng, người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn, người sống ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi của thị xã tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản, đặc biệt là về y tế, giáo dục, nhà ở, thông tin. Phát triển thị trường lao động linh hoạt, hiệu quả, hội nhập quốc tế gắn với việc làm bền vững; nâng cao chất lượng quản lý phát triển xã hội gắn với bảo đảm quyền con người, quyền công dân, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu xây dựng Thừa Thiên Huế thành thành phố trực thuộc Trung ương.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Bảo đảm 100% người có công và gia đình người có công với cách mạng được chăm lo toàn diện cả vật chất và tinh thần, có mức sống từ trung bình khá trở lên so với mức sống của cộng đồng dân cư nơi cư trú. Tỷ lệ thất nghiệp chung dưới 1,5%, tỷ lệ thất nghiệp khu vực thành thị dưới 2%; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 75 - 80%, trong đó tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 50 - 55%; 60% lực lượng lao động trong độ tuổi lao động tham gia bảo hiểm xã hội và 45% lực lượng lao động trong độ tuổi lao động tham gia bảo hiểm thất nghiệp; 60% số người sau độ tuổi nghỉ hưu được hưởng lương hưu, bảo hiểm xã hội hằng tháng và trợ cấp hưu trí xã hội; 100% hộ gia đình chăm sóc trẻ em dưới 36 tháng tuổi, phụ nữ mang thai, người cao tuổi thuộc hộ nghèo, cận nghèo được hưởng trợ cấp xã hội theo quy định; bảo đảm mức sống tối thiểu cho người có hoàn cảnh khó khăn; trợ cấp xã hội cho hộ nghèo không có khả năng thoát nghèo.

- Giữ vững thành quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi, tỷ lệ đi học đúng độ tuổi cấp tiểu học đạt 100%, cấp trung học cơ sở tối thiểu đạt 93%, cấp trung học phổ thông và tương đương tối thiểu đạt 60%. Bảo đảm vững chắc mức sinh thay thế của quốc gia; tuổi thọ trung bình của người dân trên 75 tuổi, số năm sống khỏe đạt tối thiểu 68 năm; 32 giường bệnh viện, 11 bác sĩ trên 10.000 dân; trên 95% dân số tham gia bảo hiểm y tế; trên 95% người dân sử dụng dịch vụ chăm sóc ban đầu tại y tế cơ sở được bảo hiểm y tế chi trả; trên 95% dân số được quản lý sức khỏe; tỷ lệ tiêm chủng mở rộng đạt 95%; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi dưới 5%; cơ bản chấm dứt các dịch bệnh AIDS, lao và loại trừ sốt rét.

- Xóa bỏ hoàn toàn tình trạng nhà tạm cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, người dân bị ảnh hưởng bởi thiên tai, biến đổi khí hậu; diện tích nhà ở bình quân đầu người toàn thị xã đạt khoảng 33 m² sàn/người; 100% dân số được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn; 100% hộ gia đình, trường học, trạm y tế có công trình phụ hợp vệ sinh bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn; tỉ lệ thu gom, xử lý nước thải tại các khu đô thị tập trung đạt trên 60% và tại các địa phương đạt trên 50%.

- 100% đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được hưởng thụ và tham gia các hoạt động văn hoá, nghe, xem các kênh phát thanh, truyền hình của quốc gia và địa phương.

2.2. Tầm nhìn đến năm 2045

Hệ thống chính sách xã hội phát triển toàn diện, bền vững, tiến bộ và công bằng, bảo đảm an sinh và phúc lợi xã hội cho Nhân dân, góp phần thực hiện mục tiêu xây dựng và phát triển thành phố Huế, con người Huế toàn diện. Thành phố Huế nằm trong nhóm các tỉnh, thành phố có chỉ số phát triển con người (HDI) cao của cả nước.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của chính sách xã hội trong giai đoạn mới

1.1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan, UBND các xã, phường

Tăng cường tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về vai trò đặc biệt quan trọng, quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của chính sách xã hội trong giai đoạn mới. Đổi mới nội dung, phương pháp tuyên truyền với hình thức đa dạng, phong phú, phù hợp với từng đối tượng, bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

1.2. Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động - Thương Binh và Xã Hội

Đa dạng các hình thức tuyên truyền, giới thiệu những kết quả đạt được trong công tác chính sách xã hội. Tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng các mô hình tốt, cách làm hay, điển hình tiên tiến thực hiện tốt chính sách xã hội.

1.3. Phòng Nội vụ phối hợp Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

Xây dựng hướng dẫn khen thưởng; thẩm định trình Chủ tịch UBND thị xã khen thưởng khi tổng kết thực hiện Nghị quyết 42-NQ/TW ngày 24/11/2023; biểu dương các tổ chức, cá nhân thực hiện tốt chính sách xã hội, tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng các mô hình tốt, cách làm hay, điển hình tiên tiến”.

2. Nâng cao năng lực, hiệu lực quản lý nhà nước về chính sách xã hội

2.1. Phòng Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan, UBND các xã, phường

- Nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý nhà nước, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong tổ chức thực hiện; đẩy mạnh cải cách hành chính theo hướng bảo đảm công khai, minh bạch, nêu cao trách nhiệm giải trình, tạo điều kiện thuận lợi cho Nhân dân tiếp cận chính sách xã hội; tăng cường vai trò giám sát của Nhân dân; kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm hành vi trục lợi chính sách, vi phạm pháp luật. Lấy kết quả công việc, sự hài lòng và tín nhiệm của

Nhân dân làm tiêu chí để đánh giá hiệu quả hoạt động của các cơ quan, tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức liên quan đến thực hiện chính sách xã hội.

- Kiện toàn, sắp xếp, phối hợp đào tạo, bồi dưỡng góp phần nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác xã hội trên địa bàn thị xã.

2.2. Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì, phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND thị xã, các cơ quan có liên quan, UBND các xã, phường

Hiện đại hoá công tác quản lý nhà nước; đẩy mạnh chuyển đổi số, số hoá quy trình quản lý và tổ chức thực hiện chính sách. Từng bước áp dụng mã số an sinh xã hội cho người dân, hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia và chuyên ngành liên quan đến chính sách xã hội, bảo đảm liên thông, an toàn, bảo mật thông tin chung và dữ liệu cá nhân. Đẩy mạnh công tác quản lý hoạt động cung cấp dịch vụ xã hội thông qua cơ chế quản lý, cập nhật, chia sẻ dữ liệu và thông tin trên nền tảng số.

2.3. Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan, UBND các xã, phường

- Lồng ghép các nguồn vốn đầu tư công để thực hiện các nội dung đầu tư phát triển các dịch vụ xã hội, ứng phó với thiên tai, biến đổi khí hậu, phòng, chống dịch bệnh, bảo vệ môi trường.

- Đổi mới cơ chế huy động nguồn lực thực hiện chính sách xã hội theo hướng linh hoạt, hiệu quả; nguồn lực Nhà nước giữ vai trò chủ đạo, đồng thời huy động hợp lý nguồn lực xã hội; tăng cường xã hội hóa, hợp tác công - tư trong thực hiện chính sách xã hội. Bố trí nguồn lực tương xứng để thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp theo Kế hoạch đề ra.

2.4. Các cơ quan, ban, ngành, UBND các xã, phường

Căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao triển khai công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm quản lý nhà nước, việc thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ, quyền hạn được giao của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện các chính sách xã hội; thanh tra, kiểm tra những vấn đề nổi cộm, bức xúc, phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật, hành vi trục lợi chính sách trong thực hiện các chính sách xã hội; thực hiện công tác tiếp dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân trong việc thực hiện các chính sách xã hội theo quy định. Lấy kết quả công việc, sự hài lòng và tín nhiệm của Nhân dân làm tiêu chí để đánh giá hiệu quả hoạt động của các cơ quan, tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức liên quan đến thực hiện chính sách xã hội.

3. Thực hiện tốt chính sách ưu đãi người có công với cách mạng

Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với cơ quan có liên quan, UBND các xã, phường

- Triển khai thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng; quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần người có công, nhất là người ở vùng miền núi, người gặp khó khăn trong cuộc sống. Có chính sách ưu tiên trong chăm sóc sức khỏe, nhà ở, giáo dục - đào tạo, việc làm, sản xuất và tạo thuận lợi cho người có công và thân nhân tiếp cận các dịch vụ xã hội. Bảo đảm người có công và gia đình người có công phải có mức sống từ trung bình khá trở lên so với mức sống của cộng đồng dân cư nơi cư trú.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 14-CT/TW ngày 19/7/2017 của Ban Bí thư về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác người có công với cách mạng; Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 24/11/2023 về tiếp tục đổi mới, nâng cao chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới; thực hiện đầy đủ, hiệu quả, đảm bảo công khai, minh bạch chính sách ưu đãi người có công với cách mạng. Tăng cường công tác kiểm tra, rà soát các hồ sơ người có công với cách mạng để đảm bảo việc thực hiện chính sách ưu đãi người có công; đồng thời kịp thời phát hiện, đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý các sai phạm liên quan đến chính sách người có công. Phát huy truyền thống đạo lý "Uống nước nhớ nguồn", khuyến khích tổ chức, cá nhân và toàn xã hội tích cực tham gia các phong trào "Đền ơn đáp nghĩa".

- Hoàn thành cơ bản việc giải quyết các tồn đọng trong thực hiện chính sách người có công; tăng cường phối hợp tìm kiếm, xác định danh tính hài cốt liệt sĩ, quy tập hài cốt liệt sĩ quân tình nguyện và chuyên gia Việt Nam hy sinh tại Lào; tiếp tục tham mưu bố trí kinh phí xây dựng, tu bổ, tôn tạo mộ liệt sĩ, nghĩa trang liệt sĩ, các công trình ghi công liệt sĩ trên địa bàn thị xã.

4. Phát triển thị trường lao động, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tạo việc làm bền vững cho người lao động

4.1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với cơ quan có liên quan, UBND các xã, phường

- Triển khai thực hiện quyết liệt, có hiệu quả Kế hoạch 64-KH/TU, ngày 30/6/2022 của Thị ủy thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/TU, ngày 13/5/2022 của Tỉnh ủy về Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Triển khai hiệu quả Kế hoạch số 2768/KH-UBND ngày 11/10/2023 của UBND thị xã về Triển khai thực hiện “Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao thị xã Hương Trà giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”

- Phát triển nguồn nhân lực đảm bảo từng bước hình thành đội ngũ lao động có tay nghề, chất lượng cao đáp ứng yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, góp phần thực hiện sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đủ tiêu chuẩn, trình độ chuyên môn phù hợp với vị trí việc làm, có năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, nâng cao năng lực hoạt động của hệ thống chính trị từ thị xã đến các phường, xã. Chú trọng công tác liên kết, đào tạo các chứng chỉ, bằng cấp đạt chuẩn, đáp ứng yêu cầu của các nhà tuyển dụng, nhất là đào tạo lao động thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi.

- Tăng cường công tác phòng, chống các hành vi tiêu cực, vi phạm pháp luật trong tổ chức thực hiện trên tất cả các lĩnh vực về chính sách xã hội, nhất là lĩnh vực lao động, việc làm. Xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ; tăng cường đối thoại, thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể trong doanh nghiệp, giải quyết tranh chấp lao động theo đúng quy định của pháp luật. Thực hiện nghiêm chỉnh chính sách, pháp luật về an toàn vệ sinh lao động, đặc biệt trong các lĩnh vực có nguy cơ cao, trong các nghề, công việc nặng nhọc, độc hại,

nguy hiểm.

- Phối hợp tổ chức các chương trình, hoạt động, ngày hội việc làm. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chương trình, đề án giải quyết việc làm, các kế hoạch đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài. Tiếp tục ổn định và phát triển, mở rộng thị trường lao động ngoài nước; chú trọng các thị trường có thu nhập cao, phù hợp với trình độ, kỹ năng của người lao động. Thực hiện các chính sách, dự án hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài, nhất là lao động thuộc các vùng khó khăn, vùng dân tộc thiểu số, miền núi, lao động thuộc hộ nghèo, cận nghèo. Khuyến khích các doanh nghiệp liên kết với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp để đào tạo nghề cho lao động, đáp ứng yêu cầu của nước tiếp nhận lao động. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, khai thác, chia sẻ dữ liệu nguồn nhân lực.

4.2. Trung tâm y tế chủ trì, phối hợp với cơ quan có liên quan, UBND các xã, phường

Đẩy mạnh thực hiện chính sách dân số và phát triển theo hướng có quy mô, cơ cấu, phân bố hợp lý, cân bằng tỉ số giới tính khi sinh ở mức tự nhiên và duy trì mức sinh thay thế, phát huy lợi thế cơ cấu dân số vàng, nâng cao chất lượng dân số cả về thể chất, trí tuệ và tinh thần. Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch 71-KH/TU, ngày 14/5/2018 của Thị ủy thực hiện Nghị quyết 21-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XII) về công tác dân số trong tình hình mới, góp phần phát triển kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng, đảm bảo sự phát triển nhanh và bền vững.

4.3. Bảo hiểm xã hội thị xã chủ trì, phối hợp với cơ quan có liên quan, UBND các xã, phường

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền theo hướng thường xuyên và liên tục, đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền nhằm bảo đảm các đối tượng tiếp cận đầy đủ thông tin, qua đó nâng cao nhận thức của cấp ủy đảng, chính quyền, các tổ chức đoàn thể và mọi người dân về ý nghĩa, tầm quan trọng của chính sách bảo hiểm xã hội.

5. Xây dựng hệ thống an sinh xã hội bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa, không để ai bị bỏ lại phía sau

5.1. Bảo hiểm xã hội thị xã chủ trì, phối hợp với cơ quan có liên quan, UBND các xã, phường

- Chú trọng phát triển hệ thống bảo hiểm xã hội linh hoạt, đa dạng, đa tầng, hiện đại, hội nhập quốc tế, bao phủ được toàn bộ lực lượng lao động; tiếp tục cải cách, mở rộng hệ thống bảo hiểm xã hội, tạo cơ hội tham gia và bảo đảm quyền lợi hợp pháp cho người lao động. Thực hiện bảo hiểm xã hội bắt buộc đối với người lao động và thành viên của các tổ chức kinh tế tập thể làm việc theo hợp đồng, hưởng tiền lương, tiền công theo quy định của pháp luật. Có chính sách hỗ trợ từ ngân sách nhà nước cho nông dân, người nghèo, người thu nhập thấp tham gia.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế; ban hành chỉ số đánh giá mức độ hài lòng của

người tham gia. Nâng cao hiệu quả tư vấn, giới thiệu việc làm, đào tạo để chuyển đổi nghề nghiệp cho người lao động thất nghiệp.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch 82-KH/TU, ngày 13/11/2018 của Thị ủy thực hiện Nghị quyết 28-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XII) về cải cách chính sách bảo hiểm xã hội; chú trọng việc thực hiện bảo hiểm xã hội bắt buộc đối với người lao động và thành viên của các tổ chức kinh tế tập thể làm việc theo hợp đồng, hưởng tiền lương, tiền công theo quy định của pháp luật. Đẩy mạnh thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội tự nguyện, có chính sách hỗ trợ từ ngân sách Nhà nước cho nông dân, người nghèo, người thu nhập thấp, lao động khu vực phi chính thức tham gia. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Kế hoạch 70-KH/TU, ngày 14/5/2018 của Thị ủy thực hiện Nghị quyết 20-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XII) về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới, trọng tâm là mở rộng, nâng cao chất lượng bảo hiểm y tế toàn dân; đa dạng các gói dịch vụ bảo hiểm y tế nhằm giảm chi phí người dân chi trả trực tiếp cho dịch vụ y tế.

5.2. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với cơ quan có liên quan, UBND các xã, phường

- Phát triển mạng lưới dịch vụ trợ giúp xã hội đối với trẻ em, người khuyết tật và người cao tuổi có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; xây dựng đội ngũ làm công tác xã hội chuyên nghiệp; đẩy mạnh công tác phòng ngừa, phát hiện, can thiệp sớm, hỗ trợ kịp thời người gặp khó khăn trong cuộc sống, góp phần xây dựng cộng đồng phát triển bền vững. Đổi mới việc huy động nguồn lực xã hội, khuyến khích tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động trợ giúp xã hội, cứu trợ khẩn cấp.

- Quan tâm đời sống vật chất và tinh thần, giúp người dân kịp thời khắc phục khó khăn do tác động của thiên tai, dịch bệnh và các rủi ro khác.

- Thực hiện có hiệu quả công tác giảm nghèo bền vững trên địa bàn thị xã, trọng tâm trước mắt là thực hiện quyết liệt Nghị quyết 14-NQ/TU của Thị ủy (khóa XVI) về giảm nghèo bền vững, Chỉ thị 32-CT/TU, ngày 26/10/2022 của Ban Thường vụ Thị ủy về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng đối với công tác giảm nghèo bền vững giai đoạn 2022 - 2025; Kế hoạch số 1068/KH-UBND ngày 30/3/2022 của UBND thị xã về việc triển khai thực hiện công tác giảm nghèo bền vững, giai đoạn 2021-2025; tập trung chỉ đạo lồng ghép, thực hiện quyết liệt, có hiệu quả 3 chương trình mục tiêu Quốc gia về giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

5.3. Ủy ban nhân dân các xã, phường: Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện phong trào “Dòng họ, làng, bản không có hộ nghèo”.

6. Nâng cao phúc lợi xã hội toàn dân, bảo đảm mọi người dân được tiếp cận, thụ hưởng các dịch vụ xã hội cơ bản có chất lượng

6.1. Phòng Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với cơ quan có liên quan, UBND các xã, phường

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt Kế hoạch 38-KH/TU, ngày 24/5/2021 của Thị ủy thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU, ngày 24/5/2021 của Tỉnh ủy về “*Xây dựng Thừa Thiên Huế là một trong những trung tâm lớn của cả nước về giáo dục - đào tạo đa ngành, đa lĩnh vực, chất lượng cao giai đoạn 2021 - 2025 và tầm nhìn đến năm 2030*”. Củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, xóa mù chữ. Sắp xếp mạng lưới trường, lớp học phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của thị xã và chủ trương đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục trong giai đoạn hiện nay. Tăng cường giáo dục hòa nhập cộng đồng cho người khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyên đổi số, hiện đại hóa, nâng cao hiệu quả hệ thống quản lý giáo dục và hoạt động của giáo viên. Thúc đẩy chủ trương xã hội hóa, góp phần hỗ trợ khu vực công thực hiện mục tiêu giáo dục, đào tạo.

6.2. Trung tâm Y tế chủ trì, phối hợp với cơ quan có liên quan, UBND các xã, phường

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Kế hoạch 40-KH/TU, ngày 18/11/2021 của Thị ủy thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU, ngày 09/8/2021 của Tỉnh ủy về “*Xây dựng Thừa Thiên Huế xứng tầm là một trong những trung tâm y tế chuyên sâu của khu vực Đông Nam Á giai đoạn 2021 - 2025 và tầm nhìn đến năm 2030*”. Xây dựng Trung tâm Y tế Hương Trà là bệnh viện vệ tinh của Bệnh viện Trung ương Huế với các kỹ thuật hỗ trợ, chuyển giao và các kỹ thuật đã được Bộ Y tế cho phép thực hiện đối với bệnh viện hạng II, nhất là tập trung các chuyên khoa: ngoại khoa, sản phụ khoa, nội khoa, gây mê hồi sức, hồi sức cấp cứu, nhi khoa, tai mũi họng, răng hàm mặt, mắt, tâm thần, xét nghiệm - chẩn đoán hình ảnh, bảo trì, bảo dưỡng trang thiết bị và một số lĩnh vực khác. Chú trọng phát triển mạng lưới y tế cơ sở, y tế dự phòng, y tế học đường, y học gia đình. Thực hiện có hiệu quả chính sách dinh dưỡng, giải quyết tình trạng suy dinh dưỡng ở trẻ em, đặc biệt ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; nâng cao tầm vóc, thể lực người dân, đáp ứng yêu cầu hội nhập và phát triển; bảo đảm vệ sinh, an toàn thực phẩm. Nâng cao chất lượng dự báo, giám sát, phát hiện, phòng ngừa có hiệu quả dịch bệnh, bảo đảm an ninh y tế. Tăng cường chuyển đổi số trong công tác quản lý, trong quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử, bảo hiểm y tế.

6.3. Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì, phối hợp với cơ quan có liên quan, UBND các xã, phường

-Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch 37-KH/TU của Thị ủy thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU, ngày 24/5/2021 của Tỉnh ủy về “*Xây dựng Thừa Thiên Huế xứng tầm là một trong những trung tâm lớn, đặc sắc của cả nước, khu vực Đông Nam Á về văn hóa, du lịch giai đoạn 2021 - 2025 và tầm nhìn đến năm 2030*”. Xây dựng hệ giá trị, phát triển văn hóa, con người Hương Trà mang đậm bản sắc văn hóa Huế gắn với bản sắc văn hóa dân tộc; bảo tồn và phát huy giá trị, tiềm năng hệ thống các di sản văn hóa trên địa bàn thị xã gắn với phát triển du lịch, tạo động lực mới cho sự phát triển văn hóa, xã hội và các ngành kinh tế khác; hoàn thiện, đồng bộ hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở, khắc phục tình trạng chênh lệch mức hưởng thụ văn hóa của Nhân dân các vùng trên địa bàn thị xã.

- Tiếp tục xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh trong từng gia đình, khu dân cư, địa phương, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, bảo đảm phát huy tốt các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của dân tộc, của địa phương, từng bước thu hẹp khoảng cách về hưởng thụ văn hóa giữa các vùng, miền, đặc biệt là nông thôn, đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi... Tổ chức thực hiện có hiệu quả chương trình mục tiêu quốc gia về văn hóa.

- Thực hiện chính sách, pháp luật về quyền tiếp cận thông tin của công dân theo hướng bình đẳng, tạo điều kiện thuận lợi trong tiếp cận và bảo vệ người dân, đặc biệt là trẻ em, nhóm yếu thế được an toàn trên môi trường mạng. Phấn đấu 100% đối tượng chính sách xã hội, người nghèo trên địa bàn thị xã được hưởng quyền trợ giúp pháp lý miễn phí theo chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước. Tăng cường phổ cập dịch vụ viễn thông, hỗ trợ người dân tiếp cận thông tin, công nghệ số. Thiết lập các cụm thông tin điện tử, dịch vụ thông tin công cộng phục vụ thông tin, tuyên truyền tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, dân tộc thiểu số và miền núi.

6.4. Phòng Quản lý đô thị chủ trì, phối hợp với cơ quan có liên quan, UBND các xã, phường

Xác định việc phát triển nhà ở là một trong những nội dung quan trọng của chính sách phát triển kinh tế - xã hội của thị xã; nêu cao tinh thần trách nhiệm của hệ thống chính trị từ thị xã đến các phường, xã trong việc thực hiện chủ trương của Đảng, Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2030, bảo đảm cho người dân có chỗ ở thích hợp, chất lượng và an toàn, có sự chia sẻ trách nhiệm giữa Nhà nước, xã hội và người dân phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội và thu nhập. Thực hiện có hiệu quả chính sách về đất đai, vốn, tín dụng và huy động nguồn lực từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia hỗ trợ hộ nghèo cải tạo, sửa chữa, xây mới nhà ở và nâng cao điều kiện an toàn về chỗ ở cho người dân sinh sống tại khu vực thường xuyên bị thiên tai, bão lũ.

6.5. Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với cơ quan có liên quan, UBND các xã, phường

Thực hiện nghiêm chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường, ưu tiên xử lý ô nhiễm môi trường, phục hồi hệ sinh thái tự nhiên bị suy thoái, bảo vệ môi trường các khu dân cư nhằm cải thiện chất lượng môi trường và điều kiện sống của Nhân dân. Lồng ghép, thúc đẩy mô hình kinh tế tuần hoàn, kinh tế xanh trong phát triển kinh tế - xã hội; có giải pháp đủ mạnh để giải quyết triệt để ô nhiễm do nước thải, rác thải, khí thải; ngăn chặn, đẩy lùi nguy cơ ô nhiễm môi trường, nhất là vấn đề rác thải, khí thải, nước thải tại khu công nghiệp, khu đô thị, khu vực nông thôn, miền núi. Tiếp tục đẩy mạnh các phong trào, cuộc vận động để xây dựng Hương Trà “xanh - sạch - sáng - an toàn - đáng sống”.

7. Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ xã hội

Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, UBND các xã, phường

- Xây dựng và phát triển hệ thống dịch vụ xã hội đa dạng, liên thông, liên tục, chuyên nghiệp, đáp ứng cơ bản nhu cầu và tăng khả năng tiếp cận cho các nhóm đối tượng, nhất là công nhân, người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn, đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Xây dựng đội ngũ làm công tác xã hội hiểu biết pháp luật, có phẩm chất đạo đức, tận tâm, hoạt động chuyên nghiệp. Nâng cao chất lượng các dịch vụ việc làm, bảo hiểm xã hội, y tế, giáo dục, trợ giúp xã hội.

- Phát triển mạng lưới dịch vụ chăm sóc xã hội tại cộng đồng, mô hình chăm sóc và trợ giúp xã hội ngoài công lập; phát huy vai trò của gia đình trong chăm sóc, bảo vệ người khuyết tật, người cao tuổi, trẻ em. Đẩy mạnh việc chi trả không dùng tiền mặt cho các đối tượng chính sách, đối tượng bảo trợ xã hội tại cộng đồng trên cơ sở kết nối, khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

8. Đẩy mạnh hợp tác và tranh thủ nguồn lực, kinh nghiệm trong thực hiện chính sách xã hội

8.1. Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan, UBND các xã, phường

Huy động và sử dụng hiệu quả, đúng quy định nguồn vốn, hỗ trợ kỹ thuật của các tổ chức, cá nhân cho chính sách xã hội. Tranh thủ các nguồn lực hỗ trợ, đầu tư phát triển các dịch vụ xã hội, ứng phó với thiên tai, biến đổi khí hậu, bảo đảm an ninh nguồn nước, phòng, chống dịch bệnh và bảo vệ môi trường.

8.2. Phòng Kinh tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan, UBND các xã, phường

Đẩy mạnh ứng dụng, chuyển giao khoa học - công nghệ hướng tới việc làm bền vững, nâng cao năng suất lao động, bảo đảm an sinh xã hội, trợ giúp xã hội.

8.3. Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan, UBND các xã, phường

Chú trọng phát triển nguồn nhân lực có sức cạnh tranh trong khu vực và trong tỉnh, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao. Tổ chức thực hiện nghiêm các quy định về tiêu chuẩn lao động, quan hệ lao động, tiêu chuẩn nghề nghiệp tương thích và cạnh tranh.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường

- Căn cứ vào nhiệm vụ được phân công, các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện đảm bảo nội dung, chất lượng và đúng tiến độ theo Kế hoạch đã duyệt.

- Định kỳ trước ngày 25/11 hằng năm, báo cáo kết quả, tiến độ, những đề xuất, kiến nghị trong quá trình tổ chức thực hiện, gửi Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp chung.

2. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

Theo dõi và đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này của các cơ quan, đơn vị, địa phương; là đầu mối tổng hợp đề xuất UBND thị xã giải quyết những khó

khẩn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện; tổng hợp kết quả thực hiện báo cáo UBND thị xã, Ban Thường vụ Thị ủy trước 15/12 hằng năm.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 42-NQ/TW và Kế hoạch số 148-KH/TU ngày 08/5/2024 của Thị ủy thực hiện Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở LĐ-TB&XH tỉnh;
- Thị ủy;
- TT. HĐND thị xã;
- CT và các PCT UBND thị xã;
- Các cơ quan, ban, ngành;
- UBND các xã, phường;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đỗ Ngọc An